

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 5949: 1998

ÂM HỌC - TIẾNG ỒN KHU VỰC CÔNG CỘNG VÀ DÂN CƯ – MỨC ỒN TỐI ĐA CHO PHÉP

Acoustics - Noise in public and residential areas Maximum permitted noise level

1. Phạm vi và lĩnh vực áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định mức ồn tối đa cho phép tại các khu công cộng và dân cư .

Tiếng ồn nói trong tiêu chuẩn này là tiếng ồn do hoạt động của con người tạo ra, không phân biệt loại nguồn gây ồn.

Tiêu chuẩn này áp dụng để kiểm soát mọi hoạt động có thể gây ồn trong khu công cộng và dân cư

Tiêu chuẩn này không quy định mức ồn bên trong các cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh, thương mại, dịch vụ.

2. Tiêu chuẩn trích dẫn

Các tiêu chuẩn sau đây được áp dụng cùng với tiêu chuẩn này:

TCVN 5965:1995 âm học - Mô tả và đo tiếng ồn môi trường - Các đại lượng và phương pháp đo chính.

TCVN 5965:1995 âm học - Mô tả và đo tiếng ồn môi trường - áp dụng các giới hạn tiếng ồn.

TCVN 6399:1998 âm học - Mô tả và đo tiếng ồn môi trường - Cách lấy các dữ liệu thích hợp để sử dụng vãng đất.

3. Giá trị giới hạn

3.1. Mọi loại nguồn ồn do hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt... không được gây ra cho khu vực công cộng và dân cư mức ồn vượt quá giá trị quy định trong bảng 1.

3.2. Phương pháp đo ồn để xác định mức ồn tại khu công cộng và dân cư được quy định trong các tiêu chuẩn TCVN 5964:1995; TCVN 5965:1995 và TCVN

6399:1998/ISO 1996/2:1987.

Bảng 1 - Giới hạn tối đa cho phép tiếng ồn khu vực công cộng và dân cư (theo mức âm tương đương)

dBA

Khu vực (*)	Thời gian		
	Từ 6h đến 18h	Từ 18h đến 22h	Từ 22h đến 6h
1. Khu vực cần đặc biệt yên tĩnh:	50	45	40

Bệnh viện, thư viện, nhà điều dưỡng, nhà trẻ, trường học, nhà thờ, chùa chiền			
2. Khu dân cư, khách sạn, nhà nghỉ, cơ quan hành chính	60	55	50
3. Khu dân cư xen kẽ trong khu vực thương mại, dịch vụ, sản xuất	75	70	50

* Xem thêm hướng dẫn ở phụ lục A.

PHỤ LỤC A (QUY ĐỊNH)

GIẢI THÍCH MỘT SỐ ĐIỂM TRONG NỘI DUNG TIÊU CHUẨN

A.1. Khi tiến hành đo/đánh giá để xác định mức ồn so với mức ồn quy định trong tiêu chuẩn, thì mọi điểm đo đều được thực hiện tại khu công cộng và dân cư. Trong trường hợp khu dân cư có xen kẽ các cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh, thương mại, dịch vụ hoặc khu dân cư nằm xen kẽ trong khu sản xuất, thương mại, dịch vụ thì không áp dụng đo tiếng ồn trong phạm vi cơ sở đó.

A.2. Các khu vực nêu trong bảng

A.2.1. Khu vực cần đặc biệt yên tĩnh: Là nơi cần có sự yên tĩnh để chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, học tập, nghiên cứu, giảng dạy, lễ thờ cúng tôn nghiêm...

A.2.2. Khu dân cư, khách sạn, nhà nghỉ, cơ quan hành chính...

Là khu vực để ở và làm việc hành chính là chủ yếu. Mọi cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khi nằm trong khu vực này đều không được gây ra tiếng ồn cho khu vực có mức vượt quá giá trị giới hạn cho phép tương ứng nêu trong bảng. Nếu mức độ ồn ở khu vực này vượt quá giá trị giới hạn nêu trong bảng thì mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở đó cũng không được gây ra mức ồn tổng cao hơn mức ồn nền đã có.

A.2.3. Khu dân cư xen kẽ trong khu vực thương mại dịch vụ và sản xuất

Là khu vực hoạt động thương mại, dịch vụ và sản xuất là chủ yếu, trong đó có thể có khu dân cư nằm kề hoặc xen kẽ với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thương nghiệp và dịch vụ. Mọi hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc sản xuất không được gây ra tiếng ồn vượt quá giá trị giới hạn nêu trong bảng thì mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở đó cũng không được gây ra các mức ồn tổng cao hơn mức ồn nền đã có.